

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 409/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP; BTCN, các PCN, Trụ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu Văn thư PL (3h) J&D



Nguyễn Tấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011
của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện
Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng
(khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến,
giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật
của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016
(Ban hành kèm theo Quyết định số 409 /QĐ-TTg
ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

Ngày 19 tháng 4 năm 2011, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Kết luận số 04-KL/TW về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (sau đây gọi là Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư). Để việc triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư được thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả trên phạm vi toàn quốc, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế của đất nước trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động với các nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Bảo đảm thực hiện sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo tinh thần và nội dung được nêu tại Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư; tập trung đẩy mạnh và hướng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở.

2. Nhà nước phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường thực hiện chủ trương xã hội hóa trong việc khuyến khích, tạo điều kiện, huy động sự tham gia, đóng góp của các thành phần kinh tế, nguồn lực xã hội vào công tác này.

3. Kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, nâng cao ý thức pháp luật, đạo đức công vụ, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân; thông

qua hoạt động thực thi công vụ kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; gắn kết chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án với việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Kế thừa và tiếp tục phát huy các kết quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong những năm qua; tổng kết thực tiễn để chọn lọc, nhân rộng những mô hình, cách thức có hiệu quả trong công tác này.

II. MỤC TIÊU

1. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân.

2. Triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong đó, chọn lọc, phát triển các mô hình, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả, phù hợp với đối tượng, địa bàn và nhu cầu hiểu biết pháp luật của nhân dân trong từng giai đoạn.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, chỉ đạo tổ chức triển khai toàn diện, đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 04-KL/TW, tập trung vào một số nội dung sau:

1. Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai sâu rộng nội dung Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư; gắn việc triển khai thực hiện Kết luận với việc thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; kết hợp việc triển khai toàn diện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại các Bộ, ngành, địa phương;

2. Hoàn thiện chính sách, thể chế về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tạo cơ sở pháp lý ổn định, thống nhất, đồng bộ để triển khai hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và ban hành kịp thời các văn bản qui định chi tiết thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật sau khi được Quốc hội thông qua; tổ chức thi hành tốt các văn bản pháp luật về lĩnh vực này;

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, tổ chức, địa phương; tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và thành viên của Hội đồng ở các cấp; có chính sách hợp lý đối với các thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp;

4. Trên cơ sở tổng kết các Đề án thuộc Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010, rà soát, chọn lọc để kế thừa, phát huy các kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, tồn tại, yếu kém, xác định nhu cầu, phương hướng, nhiệm vụ và cách thức để triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình mới trong giai đoạn tiếp theo đến năm 2016 hoặc tiến hành lồng ghép việc thực hiện các Đề án đó vào các Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật đang được triển khai một cách thiết thực, phù hợp, có hiệu quả; tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2008 - 2012 và xây dựng kế hoạch tiếp tục triển khai các nội dung, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả;

5. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên nghiệp, có chất lượng, vững vàng về bản lĩnh chính trị - tư tưởng, am hiểu pháp luật, có kỹ năng và chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật tốt. Cụ thể như sau:

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên sâu theo từng lĩnh vực pháp luật và được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Tiến hành rà soát, phân loại, đánh giá, có kế hoạch định kỳ đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật nâng cao kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ này;

b) Củng cố, kiện toàn, tăng cường năng lực cho các tổ chức pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tham mưu giúp lãnh đạo Bộ, ngành, địa phương thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ tư pháp, lực lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở; tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở như nhóm nông cốt vận động nhân dân chấp hành pháp luật, tổ hòa giải cơ sở; tổ chức bồi dưỡng, đào tạo về kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ này; có chính sách hợp lý, động viên, khuyến khích, huy động đội ngũ này tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật;

d) Huy động các luật sư, luật gia và những người làm công tác pháp luật khác tham gia thực hiện trách nhiệm xã hội của mình đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Nghiên cứu xây dựng chế độ ưu đãi nhằm động viên đội ngũ này tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật;

6. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ cấp xã, nhân dân ở nông thôn, miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong các doanh nghiệp; người khuyết tật; nạn nhân của bạo lực gia đình, mua bán người; phạm nhân; học sinh trường giáo dưỡng và người Việt Nam ở nước ngoài;

7. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng và địa bàn, tập trung vào một số lĩnh vực pháp luật quan trọng như an toàn giao thông, đất đai, khiếu nại, tố cáo, tài nguyên và môi trường, bình đẳng giới, an toàn thực phẩm, phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng, chống tham nhũng...; chú trọng nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình điểm trên thực tế; chủ động, sáng tạo, linh hoạt áp dụng các mô hình, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật mới, phù hợp; kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Cụ thể như sau:

a) Tổ chức thực hiện điểm một số hình thức phổ biến, giải đáp pháp luật mới phù hợp, có hiệu quả. Trong đó, chú trọng việc phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp tại nhà tạm lánh, tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng tại cơ sở, Trung tâm học tập cộng đồng;

b) Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng thực hiện phát sóng các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số và tiếng nước ngoài; tiếp tục củng cố, mở rộng mạng lưới loa truyền thanh cơ sở ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, nâng cao chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật trên mạng lưới truyền thanh cơ sở;

c) Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án phát triển công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; mở rộng và tăng cường áp dụng mạng internet trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tạo điều kiện để nhân dân khai thác thông tin pháp luật miễn phí qua internet; huy động các nguồn lực để đầu tư cho các dự án xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp dịch vụ trực tuyến trong phổ biến, giáo dục pháp luật.

8. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường, các cơ sở đào tạo khác; các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân phù hợp với từng cấp học, bậc học và trình độ đào tạo. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, từng bước chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật; đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng và mục tiêu giáo dục, đào tạo. Cần xác định đây là môn học quan trọng, bắt buộc trong chương trình đào tạo, giảng dạy đối với tất cả các cơ sở giáo dục, đào tạo.

Xây dựng và thí điểm triển khai nội dung chương trình, môn học su phạm pháp luật tại các cơ sở đào tạo bậc đại học chuyên ngành luật để đào tạo nguồn giáo viên dạy môn giáo dục công dân và giảng viên dạy pháp luật trong nhà trường theo hướng chuẩn hóa, có chất lượng, đáp ứng tốt yêu cầu dạy và học pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ, nội dung công việc chủ yếu trong Chương trình hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện của Bộ, ngành, địa phương trong giai đoạn 2012 - 2016 và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm. Các bộ, ngành chủ trì các Đề án trong Chương trình hành động này căn cứ nội dung, tiến độ thực hiện của từng Đề án và chế độ chi tiêu hiện hành để xây dựng dự toán kinh phí, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của bộ, ngành gửi Bộ Tài chính tổng hợp chung. Đối với những nhiệm vụ không phải triển khai theo các Đề án của Chương trình hành động, cần tổ chức triển khai ngay để phục vụ kịp thời yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hiện tại và những năm tiếp theo.

2. Bộ Tư pháp là cơ quan quản lý Chương trình hành động có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động; hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm phù hợp với các mục tiêu của Chương trình; định kỳ sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, có hình thức động viên, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Chương trình; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ trong trường hợp cần thiết; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hoạt động của Chương trình hành động này.

3. Các Bộ được giao chủ trì các Đề án và các cơ quan phối hợp thực hiện các Đề án trong Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012 được ban hành kèm theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện các Đề án và Chương trình, xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án đến năm 2016, cụ thể như sau:

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012" được ban hành theo Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2016;

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Ban Tuyên giáo Trung ương xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước từ năm 2008 đến năm 2012” được ban hành theo Quyết định số 270/QĐ-BTP ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2016;

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” được ban hành theo Quyết định số 1928/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2016;

d) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp từ năm 2009 đến năm 2012” được ban hành theo Quyết định số 31/2009/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2016.

4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ sau có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng các Đề án chi tiết trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các Đề án đó, cụ thể như sau:

a) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2012 - 2016”;

b) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2016”;

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016”;

d) Đài Truyền hình Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài truyền hình Việt Nam giai đoạn 2012 - 2016”;

đ) Đài Tiếng nói Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài Tiếng nói Việt Nam giai đoạn 2012 - 2016”.

5. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tham gia tổ chức triển khai các nội dung của Chương trình hành động trong tổ chức mình; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành được phân công và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng các Đề án chi tiết trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các Đề án, cụ thể như sau:

a) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư giai đoạn 2012 - 2016”;

b) Đề nghị Hội Luật gia Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016”.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chỉ đạo trong toàn ngành tích cực phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao chất lượng lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn.

7. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách hàng năm cho các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Chương trình hành động, triển khai các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2008 – 2012 đến năm 2016 và các Đề án của Chương trình hành động này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; bảo đảm cân đối ngân sách phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách; chủ trì rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành về bảo đảm kinh phí phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho phù hợp với tình hình thực tế; phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung của Chương trình hành động.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm kiện toàn mạng lưới tổ chức thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương; bảo đảm đủ biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; nghiên cứu, ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện Chương trình hành động phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng thời kỳ./

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

PHỤ LỤC

Danh mục các đề án, nhiệm vụ thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX) và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, ứng dụng và thực chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016
(Ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Nội dung công việc	Sản phẩm công việc	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình
I		Xây dựng Kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện đến năm 2016 các Đề án trong Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2008 - 2012 được ban hành theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ			
1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xây dựng Kế hoạch để tiếp tục thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số" đến năm 2016	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2016	Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Quý I năm 2013
2	Bộ Tư pháp	Xây dựng Kế hoạch để tiếp tục thực hiện Đề án "Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước" đến năm 2016	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2016	Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Ban Tuyên giáo Trung ương	Quý I năm 2013

3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng Kế hoạch để tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2016	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2016	Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh	Quý I năm 2013
4	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Xây dựng Kế hoạch để tiếp tục thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2016	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2016	Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Quý I năm 2013
II		Xây dựng và triển khai các Đề án thuộc Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010 được ban hành theo Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2012 - 2016			
1	Thanh tra Chính phủ	Xây dựng Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2012 - 2016”	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam	Quý III năm 2012

2	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Xây dựng Đề án "Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư giai đoạn 2012 - 2016"	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam	Quý III năm 2012
III		Xây dựng và triển khai các Đề án của Chương trình hành động			
1	Bộ Quốc phòng	Xây dựng Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2016"	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Quý IV năm 2012
2	Bộ Tư pháp	Xây dựng Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016"	Đề án	Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam.	Quý IV năm 2012
3	Đài Truyền hình Việt Nam	Xây dựng Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài Truyền hình Việt Nam giai đoạn 2012 - 2016"	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông.	Quý IV năm 2012
4	Đài Tiếng nói Việt Nam	Xây dựng Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài Tiếng nói Việt Nam giai đoạn 2012 - 2016"	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông.	Quý IV năm 2012
5	Hội Luật gia Việt Nam	Xây dựng Đề án "Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012-2016"	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính.	Quý III năm 2012